

KẾ HOẠCH
Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2014.

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; Kế hoạch số 1410/KH-UBND ngày 07/8/2012 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân từ năm 2012 đến năm 2016 trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 1133/QĐ-TTg ngày 15/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành về phê duyệt và tổ chức thực hiện các Đề án tại Quyết định số 409/QĐ-TTg ngày 09/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) và các Chương trình, Kế hoạch của Trung ương, của tỉnh liên quan đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, UBND tỉnh Kon Tum ban hành Kế hoạch về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) năm 2014 với những nội dung cơ bản như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Tiếp tục triển khai thực hiện và phổ biến, quán triệt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và của tỉnh đang có hiệu lực thi hành và những văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành trong năm 2013, năm 2014 để mọi cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn tỉnh nắm bắt kịp thời, thực hiện nghiêm.

- Không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác PBGDPL; nâng cao hiểu biết, ý thức tuân thủ pháp luật đồng thời nâng cao trách nhiệm của công dân, cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội, các cấp, các ngành trong việc thực thi pháp luật, đồng thời chủ động phòng và chống mọi hành vi vi phạm pháp luật, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm trật tự kỷ cương, tăng cường pháp chế cho cán bộ và nhân dân trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu:

- Bám sát Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành, Kế hoạch công tác PBGDPL của Bộ Tư pháp năm 2014, Kế hoạch hoạt động

năm 2014 của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh; các Chương trình, Kế hoạch của UBND tỉnh về triển khai thực hiện một số văn bản pháp luật quan trọng, có liên quan đến các cấp, các ngành, đến cán bộ và nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Công tác PBGDPL cần được thực hiện một cách đồng bộ, thống nhất và thường xuyên từ tỉnh đến cơ sở với nội dung, hình thức đa dạng, phù hợp với từng vùng, từng đối tượng; đảm bảo sự phối hợp giữa các cơ quan, ngành, đoàn thể, địa phương toàn tỉnh trong công tác PBGDPL, kết hợp chặt chẽ giữa PBGDPL với tổ chức thực thi pháp luật và xử lý vi phạm pháp luật; lồng ghép PBGDPL với phong trào vận động quần chúng tham gia thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng an ninh và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ quan, đơn vị, quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn.

- Các ngành, địa phương cần nắm vững quan điểm của Đảng về PBGDPL đó là: Ngành nào chủ trì soạn thảo văn bản nào thì ngành đó chịu trách nhiệm chính trong công tác tuyên truyền, phổ biến văn bản đó.

- Các ngành, địa phương xây dựng kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế đồng thời đề ra biện pháp thực hiện cụ thể cho từng giai đoạn, từng nhiệm vụ để triển khai, trong đó hướng công tác PBGDPL về cơ sở nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác này trong thời gian tới.

II. NỘI DUNG VÀ ĐỐI TƯỢNG PBGDPL

1. Nội dung PBGDPL:

Tập trung phổ biến, quán triệt Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản quy phạm pháp luật mới do Quốc hội khoá XIII thông qua trong năm 2013, như: Luật Đất đai (sửa đổi) năm 2013; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sửa đổi) năm 2013; Luật Bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Luật Việc làm; Luật Tiếp công dân; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Thi đua, khen thưởng; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy; Luật Đấu thầu (sửa đổi) năm 2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cư trú; Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh; Luật Phòng, chống thiên tai; Luật Phòng, chống khủng bố; Luật Hòa giải cơ sở; Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ... và các văn bản quy phạm pháp luật mới khác sẽ được ban hành trong năm 2014.

Tiếp tục phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật như: Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; Bộ luật Lao động năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Xử lý vi phạm hành chính; Luật Giao thông đường bộ năm 2008; Luật Thuê sử dụng đất phi nông nghiệp; Luật Khiếu nại; Luật Tố cáo... và các văn bản liên quan khác.

Tiếp tục phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương và địa phương ban hành, nhất là các văn bản liên quan chặt chẽ đến tình hình chính trị, kinh tế, xã hội ở địa phương cũng như các cơ chế, chính sách liên quan trực tiếp đến đời sống, sinh hoạt của nhân dân, trọng tâm là các quy định của pháp luật về dân sự, hình sự, hành chính, hôn nhân và gia đình,

bình đẳng giới, đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường, lao động, giáo dục, y tế, quốc phòng, an ninh, giao thông, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức, chế độ, chính sách; các quy định của pháp luật về công tác tiếp dân, quy trình giải quyết công việc, giải quyết khiếu nại, tố cáo...

Giao Sở Tư pháp căn cứ định hướng nội dung cơ bản nêu trên và tình hình thực tế, có văn bản hướng dẫn cụ thể nội dung PBGDPL hàng quý để các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh có cơ sở xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện.

2. Đối tượng PBGDPL:

- Đối với tất cả các đối tượng: Phổ biến sâu rộng các quy định của pháp luật, trọng tâm là Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Luật Đất đai (sửa đổi) năm 2013; các quy định về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân; quyền tham gia quản lý nhà nước; quyền giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức nhà nước; quyền lao động, quyền tự do kinh doanh; nghĩa vụ chấp hành Hiến pháp, pháp luật; các quy định về dân sự, hình sự, hành chính, hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, đất đai, lao động, việc làm, khiếu nại, tố cáo, bảo vệ môi trường, phòng, chống các tệ nạn xã hội, các chính sách, chế độ mà người dân được hưởng...

- Đối với cán bộ, công chức, viên chức: Tiếp tục phổ biến sâu rộng Luật Cán bộ, công chức; Luật Viên chức; Luật Xử lý vi phạm hành chính; Luật Phòng, chống tham nhũng (sửa đổi, bổ sung); Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước; các quy định về cải cách hành chính, chú trọng các quy định pháp luật chuyên ngành gắn với chuyên môn, nghiệp vụ của từng cán bộ, công chức, viên chức... Ngoài ra, đối với công chức cấp xã, cần phổ biến thêm các quy định của pháp luật về thực hiện quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn, các văn bản liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của chính quyền cơ sở, các quy định về đảm bảo các quyền tự do, dân chủ, quyền và lợi ích hợp pháp của công dân...

- Đối với người sử dụng lao động và người lao động trong các doanh nghiệp: Tập trung phổ biến các quy định của Bộ luật Lao động năm 2012, Luật Doanh nghiệp; Luật Công đoàn; Luật Khiếu nại; Luật Tố cáo...

- Đối với thanh thiếu niên, học sinh, sinh viên: Phổ biến pháp luật về các quy định pháp luật cơ bản gắn với cuộc sống, học tập như: Luật Giao thông đường bộ năm 2008; Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; Luật Thanh niên; Luật Phòng, chống ma túy (sửa đổi, bổ sung); các quy định về quyền trẻ em, nghĩa vụ quân sự, pháp luật về môi trường...

- Đối với nhân dân các xã, phường, thị trấn, đồng bào dân tộc thiểu số: Cần được phổ biến kiến thức pháp luật về quy tắc sinh hoạt cộng đồng ở đô thị, bảo vệ môi trường, quyền kinh doanh, pháp luật về an toàn giao thông đường bộ, trật tự an toàn xã hội, quy định về xây dựng nhà ở đô thị, quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất; các quy định về hòa giải, hướng ước, quy ước, các chế độ, chính sách được thụ hưởng...

Ngoài ra, đối với các đạo luật khác thì tùy theo đối tượng và phạm vi điều chỉnh của văn bản mà lựa chọn nội dung phổ biến phù hợp với từng đối tượng, phục vụ yêu cầu quản lý của các ngành, các địa phương trên từng lĩnh vực. Chú trọng phổ biến pháp luật cho các đối tượng đặc thù như: Người dân ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nạn nhân bạo lực gia đình, người khuyết tật, người đang chấp hành hình phạt... theo quy định của Luật phổ biến, giáo dục pháp luật.

III. HÌNH THỨC PBGDPL

Công tác PBGDPL phải được tiến hành thông qua nhiều hình thức phong phú, thích hợp cho từng nhóm đối tượng, địa bàn, cụ thể:

- Đối với các sở, ban, ngành, đoàn thể: Hình thức tổ chức chủ yếu nên thông qua phổ biến pháp luật trực tiếp (hội nghị cơ quan, tổ chức lớp tập huấn, các buổi sinh hoạt đoàn thể như: Công đoàn, đoàn thanh niên...); niêm yết tại trụ sở, bảng tin của cơ quan, tổ chức... để quán triệt các nội dung cơ bản của các văn bản quy phạm pháp luật.

- Đối với quần chúng nhân dân: Chú trọng hình thức phổ biến pháp luật trực tiếp; tư vấn, hướng dẫn tìm hiểu pháp luật; cung cấp thông tin, tài liệu pháp luật; thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, loa truyền thanh, internet, pa-nô, áp-phích, tranh cổ động; thông qua công tác xét xử, xử lý vi phạm hành chính, hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; thông qua hoạt động trợ giúp pháp lý, hòa giải ở cơ sở; Lồng ghép trong hoạt động văn hóa, văn nghệ, sinh hoạt của tổ chức chính trị và các đoàn thể, câu lạc bộ, tủ sách pháp luật và các thiết chế văn hóa khác ở cơ sở...

- + Đối với cấp tỉnh: Tiếp tục nâng cao chất lượng các chuyên trang, chuyên mục trên sóng phát thanh, truyền hình có liên quan đến công tác PBGDPL, như: Chuyên mục pháp luật và đời sống, trợ giúp pháp lý, diễn đàn cử tri, vì trẻ thơ, vì an ninh tổ quốc, an toàn giao thông ...

- + Đối với cấp huyện: Tất cả các huyện, thành phố đều phải mở và duy trì chuyên mục PBGDPL trên đài truyền thanh, truyền hình các huyện, thành phố; các xã, phường, thị trấn cũng cố hệ thống loa phát thanh; phấn đấu 100% huyện, thành phố mở thêm và duy trì tốt ít nhất 02 chuyên mục liên quan đến tìm hiểu pháp luật, phản ánh tình hình chấp hành pháp luật bằng những hình thức thích hợp. Đẩy mạnh công tác hòa giải cơ sở, xây dựng, khai thác và sử dụng hiệu quả tủ sách pháp luật, giỏ sách pháp luật...

- Tăng cường phổ biến pháp luật thông qua các cuộc thi tìm hiểu pháp luật. UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, các tổ chức đoàn thể và địa phương căn cứ tình hình thực tế để tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trên các lĩnh vực chuyên ngành nhằm thu hút đông đảo sự tham gia của cán bộ, công chức và nhân dân trên địa bàn tỉnh.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Sở Tư pháp:

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện công tác PBGDPL theo đúng kế hoạch chung của tỉnh; chỉ đạo các cơ quan Tư pháp cấp dưới tổ chức PBGDPL tới các cụm dân cư theo chức năng, nhiệm vụ của ngành.

- Tổ chức các hội nghị tập huấn kiến thức pháp luật và nghiệp vụ cho đội ngũ báo cáo viên cấp tỉnh, cấp huyện; cán bộ pháp chế các sở, ban, ngành, doanh nghiệp nhà nước; tuyên truyền viên pháp luật cấp xã; cán bộ Tư pháp các huyện, thành phố; cán bộ Tư pháp - Hộ tịch cấp xã; hòa giải viên ở cơ sở.

- Biên soạn đề cương, tài liệu pháp luật để cung cấp tới các cơ quan, đơn vị, địa phương làm tài liệu tham khảo, trong đó chú trọng các nội dung văn bản pháp luật có liên quan đến đời sống nhân dân; tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ tư pháp để cấp phát cho đội ngũ cán bộ tư pháp - hộ tịch, tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở.

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai có hiệu quả các chương trình, kế hoạch của Trung ương, của tỉnh đã được ban hành và sẽ ban hành trong năm 2014 liên quan đến công tác PBGDPL như: Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX); Đề án tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Công ước của Liên hiệp quốc về phòng chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân từ năm 2012 đến năm 2016; Đề án “Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đáp ứng yêu cầu đổi mới, phát triển của đất nước từ năm 2013 đến năm 2016”; Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2013 - 2016”...

- Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các chương trình, kế hoạch phối hợp liên ngành về PBGDPL đã ký kết giữa các cơ quan, tổ chức cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý, tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL nhằm đưa pháp luật đến với đông đảo người dân.

- Hướng dẫn các ngành, địa phương tổ chức thực hiện Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2014 cho cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn, theo dõi các địa phương củng cố, kiện toàn tổ chức và đẩy mạnh hoạt động hòa giải cơ sở theo quy định của Luật Hòa giải cơ sở và các văn bản liên quan; tăng cường quản lý, khai thác tủ sách pháp luật; hương ước, quy ước...

- Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo các cấp, các ngành đẩy mạnh hoạt động PBGDPL trên phạm vi toàn tỉnh.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác trợ giúp pháp lý nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết pháp luật cho nhân dân, đặc biệt đẩy mạnh công tác trợ giúp pháp lý đối với 02 huyện nghèo (Huyện Kon Plông và Tu Mơ Rông) trên địa bàn tỉnh theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ; Quyết định 52/2010/QĐ-TTg ngày 18/8/2010 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tiếp tục phối hợp với Báo Kon Tum; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh duy trì chuyên mục, chuyên trang “Pháp luật và Đời sống”; Trợ giúp pháp lý bằng tiếng Bana và Xê đăng trên báo, đài; phát hành Tập san Tư pháp, Bản tin phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm đáp ứng nhu cầu tìm hiểu của các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường” trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2013 - 2016; phối hợp triển khai thực hiện Kế hoạch 329/KH-UBND ngày 10/3/2011 của UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 2160/QĐ-TTg ngày 26/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên giai đoạn 2011- 2015” trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch phối hợp số 1169/KHPH-SGDĐT-STP ngày 12/10/2011 của Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Tư pháp về tăng cường công tác PBGDPL trong trường học; phối hợp với các ngành Công an, Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Tỉnh đoàn tăng cường công tác phổ biến pháp luật cho các đối tượng là học sinh, sinh viên các nội dung về phòng chống tội phạm, các tệ nạn xã hội, pháp luật về bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ... và các văn bản, nội dung, quy định pháp luật khác có liên quan trực tiếp đến cuộc sống, việc học tập của các em.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số” trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2013 - 2016;

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan và chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tiếp tục phổ biến các văn bản pháp luật như: Luật Bảo vệ và phát triển rừng năm 2004; Nghị định số 157/2013/NĐ-CP ngày 11/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản... và các văn bản khác liên quan.

4. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội:

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 2159/KH-UBND ngày 22/11/2012 của UBND tỉnh về triển khai Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp” trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2013 - 2016; Kế hoạch 329/KH-UBND ngày 10/3/2011 của UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 2160/QĐ-TTg ngày 26/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 1565/KH-UBND ngày 13/9/2011 của UBND tỉnh về phòng, chống mại dâm tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011- 2015...

- Tăng cường phổ biến có hiệu quả các văn bản luật như: Luật Bình đẳng giới; Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ

em; Bộ luật Hình sự (về các tội phạm liên quan đến người chưa thành niên); Pháp lệnh Phòng, chống mại dâm... và các văn bản khác liên quan.

5. Thanh tra tỉnh:

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Tiếp tục tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo ở xã, phường, thị trấn” trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2013 - 2016; Kế hoạch 529/KH-UBND ngày 05/4/2012 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, công ước của Liên hiệp quốc về chống tham nhũng trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân từ năm 2012 đến năm 2016” trên địa bàn tỉnh.

- Chủ động phổ biến có hiệu quả các văn bản pháp luật như: Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (sửa đổi) năm 2013; Luật Thanh tra; Luật Khiếu nại; Luật Tố cáo; Luật Phòng, chống tham nhũng (sửa đổi, bổ sung)... và các văn bản hướng dẫn thi hành đến các ngành, các địa phương trong tỉnh.

6. Công an tỉnh:

- Tiếp tục phối hợp triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch 329/KH-UBND ngày 10/3/2011 của UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 2160/QĐ-TTg ngày 26/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên giai đoạn 2011- 2015” trên địa bàn tỉnh.

- Triển khai, chủ trì việc phổ biến các văn bản pháp luật liên quan đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm và các tệ nạn xã hội, các quy định về an toàn giao thông, xử phạt vi phạm hành chính, bảo đảm an ninh trật tự, đăng ký và quản lý cư trú, như: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cư trú; Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy; Luật Giao thông đường bộ năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy; Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ... và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

7. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Tăng cường phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, nhân dân vùng biên giới” giai đoạn 2013 - 2016 trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường phổ biến pháp luật về biên giới quốc gia, quản lý khu vực biên giới, các hiệp định, quy chế song phương về bảo vệ biên giới giữa Việt Nam với các quốc gia láng giềng cho cán bộ, công chức và nhân dân, như: Luật Biên giới quốc gia; Luật biển Việt Nam; Nghị định số 169/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia...

8. Sở Thông tin và Truyền thông: Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan truyền thông trong công tác phổ biến các chính sách của Đảng, pháp luật của

Nhà nước; quản lý tốt hoạt động báo chí, xuất bản, internet phục vụ cho hoạt động PBGDPL.

9. Sở Văn hoá - Thể thao và Du lịch: Chỉ đạo PBGDPL thông qua các hoạt động biểu diễn nghệ thuật, văn nghệ quần chúng, thông tin lưu động, chiếu bóng lưu động; xây dựng pa nô, áp phích, khẩu hiệu tuyên truyền cổ động trực quan; đẩy mạnh hoạt động của các thiết chế văn hoá ở cơ sở; chỉ đạo thực hiện tốt công tác xây dựng cơ quan văn hoá, thôn, bản, khối phố văn hoá, gia đình văn hoá. đồng thời chỉ đạo các đội thông tin lưu động phổ biến pháp luật đối với các cụm dân cư nhằm giúp nhân dân nắm bắt kịp thời các văn bản pháp luật để thực hiện tốt.

10. Sở Công thương: Tiếp tục phổ biến Luật Thương mại và các văn bản hướng dẫn thi hành, các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thương mại; các cam kết của Việt Nam và lộ trình thực hiện các cam kết của Việt Nam khi tham gia tổ chức Thương mại thế giới...

11. Sở Nội vụ:

- Tiếp tục triển khai các nội dung được giao chủ trì tại Kế hoạch 329/KH-UBND ngày 10/3/2011 của UBND tỉnh thực hiện Quyết định số 2160/QĐ-TTg ngày 26/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh thiếu niên giai đoạn 2011 - 2015” trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan và các địa phương trên địa bàn tỉnh tăng cường phổ biến các nội dung pháp luật như: Pháp lệnh Tín ngưỡng, tôn giáo và các văn bản hướng dẫn thi hành cho các chức sắc, tín đồ tôn giáo... nhằm nâng cao hiểu biết và ý thức chấp hành pháp luật về lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo, định hướng cho người dân có đời sống tâm linh lành mạnh phù hợp với truyền thống, đạo lý dân tộc.

12. Ban Dân tộc tỉnh: Tăng cường công tác tuyên truyền pháp luật và chế độ, chính sách dành cho đồng bào DTTS, bảo đảm phù hợp với nhận thức chung của đồng bào, có thể dịch các tài liệu tuyên truyền sang tiền của đồng bào để phát hành đến cơ sở.

13. Sở Y tế: Tổ chức phổ biến sâu rộng các văn bản pháp luật của thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành như: Luật Bảo hiểm Y tế; Luật Khám bệnh, chữa bệnh; Luật An toàn thực phẩm... và các văn bản pháp luật có liên quan.

14. Sở Tài nguyên và Môi trường: Tập trung phổ biến các văn bản pháp luật thuộc phạm vi quản lý của ngành, như: Luật Đất đai (sửa đổi) năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành; pháp luật về bảo vệ môi trường; các quy định về xử phạt hành chính trong các lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành; trong đó lưu ý có kế hoạch cụ thể để tập trung tuyên truyền mạnh, sâu, rộng về Luật Đất đai (sửa đổi) bằng nhiều hình thức khác nhau để giúp nhân dân hiểu và thực hiện được ngay, nội dung chú trọng các vấn đề như: Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất...

15. Đài PTTH Kon Tum:

- Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện có hiệu quả Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên sóng Phát thanh - Truyền hình giai đoạn 2013 - 2016”.

- Thường xuyên phát sóng những nội dung cơ bản của các văn bản pháp luật mới được ban hành. Chú trọng biểu dương các nhân tố tích cực, điển hình tiên tiến trong chấp hành pháp luật, kịp thời phê phán vụ việc vi phạm pháp luật góp phần bảo vệ trật tự kỷ cương, tăng cường pháp chế trên địa bàn tỉnh.

16. Các sở, ban, ngành khác: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc ngành, đơn vị mình, lựa chọn nội dung các văn bản pháp luật phù hợp để tổ chức phổ biến theo đúng tinh thần Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04/02/2008 của Chính phủ về quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Kế hoạch số 1410/KH-UBND ngày 07/8/2012 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa XI) về kết quả thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa IX) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân từ năm 2012 đến năm 2016 trên địa bàn tỉnh.

17. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên:

- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tiếp tục chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Tiếp tục xây dựng và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động chấp hành pháp luật trong cộng đồng dân cư” trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2013 - 2016.

- Tăng cường công tác PBGDPL cho hội viên, đoàn viên của tổ chức mình; phối hợp các ban, ngành phổ biến và vận động nhân dân thực hiện nghiêm chỉnh các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

18. UBND các huyện, thành phố:

- Tăng cường tổ chức công tác PBGDPL tại địa phương mình. Trực tiếp chỉ đạo Phòng Tư pháp thực hiện đúng vai trò chủ trì, phối hợp chặt chẽ với các phòng, ban, đoàn thể để làm tốt công tác này cho cán bộ và nhân dân thuộc phạm vi quản lý của địa phương, trong đó chú trọng đẩy mạnh PBGDPL các quy định của pháp luật có liên hệ mật thiết đến đời sống của các tầng lớp nhân dân và các vấn đề mà nhân dân đang quan tâm và có nhiều bức xúc; tiếp tục thành lập, kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL ở địa phương mình theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành, đặc biệt quan tâm củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác PBGDPL, báo cáo viên pháp luật cấp huyện, tuyên truyền viên pháp luật cấp xã, hoà giải viên ở cơ sở.

- Chỉ đạo Phòng Tư pháp các huyện, thành phố tăng cường tham mưu giúp UBND cùng cấp trong việc quản lý, khai thác tủ sách pháp luật ở cơ sở; theo dõi,



hướng dẫn hoạt động của các tổ hòa giải ở cơ sở; thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung hương ước, quy ước... nhằm không ngừng phát huy vai trò của các hoạt động này đối với công tác phổ biến kiến thức, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ và nhân dân.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Để công tác PBGDPL có hiệu quả, theo phân cấp quản lý ngân sách, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị dành một khoản kinh phí thoả đáng phục vụ cho công tác này.

2. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố căn cứ Kế hoạch này để xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế của ngành, địa phương mình (hoàn thành trước ngày 10/01/2014).

3. Đề nghị trong 06 tháng đầu năm và cuối năm 2014, báo cáo kết quả về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để tổng hợp, báo cáo theo quy định. Sở Tư pháp hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện; định kỳ tổng hợp tình hình báo cáo Bộ Tư pháp, Tỉnh ủy, UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các ban xây dựng đảng và đơn vị trực thuộc Tỉnh ủy;
- TAND, VKSND, Cục THADS tỉnh;
- BTT UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức thành viên;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh và các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu VT, NC2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

K CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Hải

THÀNH CHỨC QUÂN



Ngày 15/11/1961